

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH
Số: 629 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Bình, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang (Giai đoạn 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 208/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh (Giai đoạn 1); Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 11/04/2018 của UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư về việc thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh; Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư về việc thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh; Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư về việc thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh; Quyết định số 3415/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần

thứ 4: ngày 30 tháng 11 năm 2023; Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Điều chỉnh lần thứ 5: ngày 30 tháng 12 năm 2024);

Xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang (Giai đoạn 1) của Công ty Cổ phần Bang Onsen tại Tờ trình số 267/TTr-Cty ngày 24/02/2025, kèm Thông báo số 03/TB-QBVPTR ngày 07/01/2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế và hồ sơ liên quan;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tại Tờ trình số 502/TTr-SNN ngày 28/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang (Giai đoạn 1) với tổng diện tích là 6,27278 ha. Trong đó:

- Diện tích: 6,27278 ha rừng trồng, gồm: 5,75063 ha rừng sản xuất và 0,52215 ha ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc rừng sản xuất.

- Vị trí: Tại 09 lô thuộc khoảnh 2 - Tiểu khu 489, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy.

(Chi tiết có Phụ lục đính kèm)

- Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm: Tờ trình số 267/TTr-Cty ngày 24/02/2025 của Công ty Cổ phần Bang Onsen về việc đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang (Giai đoạn 1); Bản sao Nghị quyết số 208/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Thông báo số 03/TB-QBVPTR ngày 07/01/2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế; Báo cáo thuyết minh và bản đồ kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang (Giai đoạn 1).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tham mưu thực hiện các nội dung về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, rừng; chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo thống nhất, đồng bộ với chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án theo quy định. ✓

2. Chủ quản lý, sử dụng rừng: Thực hiện khai thác tận dụng gỗ trên diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.

3. Công ty Cổ phần Bang Onsen: Thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đúng vị trí, phạm vi và diện tích đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bang Onsen, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ gia đình, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh; (B/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, CVNN. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm



Phụ lục:

ĐỊA DANH, DIỆN TÍCH VÀ LOẠI RỪNG QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG SUỐI NƯỚC NÓNG BANG (GIAI ĐOẠN 1)

(Đính kèm Quyết định số: **629/QĐ-UBND** ngày **04/3/2025** của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị hành chính	Địa danh			Diện tích rừng quyết định CMĐSDR (ha)	Loại rừng		Loài cây trồng	Trữ lượng cây gỗ (m ³)
	Tiểu khu	Khoảnh	Lô		Rừng sản xuất	Ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc rừng sản xuất		
Xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy	489	1 Kh	9 lô	6,27278	5,75063	0,52215		696,5
		2	9 lô	6,27278	5,75063	0,52215		696,5
			2	0,24920	0,00105	0,24815	Keo	10,0
			3	0,00887	0,00887		Keo	0,4
			4	0,27400		0,27400	Keo	26,8
			8	0,63097	0,63097		Keo	105,4
			11	1,50090	1,50090		Keo	60,0
			12	2,71773	2,71773		Keo	383,2
			13	0,19434	0,19434		Keo	7,8
			14	0,15003	0,15003		Keo	18,8
			15	0,54674	0,54674		Keo	84,2